

Bản án số: 37/2018/HSST
Ngày: 07/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải.
2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quốc Hưng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2018, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST ngày 05/02/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXX-ST ngày 22/02/2018 đối với bị cáo:

Phạm Quốc V; Tên gọi khác: không; sinh năm 1992.

Nơi cư trú: thôn Thọ Giáo, xã Tân Minh, huyện Thường Tín, Hà Nội.

Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị N; gia đình có 02 chị, em ruột, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con.

Bị cáo hiện tại ngoại, trước đó bị giam giữ từ ngày 14/07/2017 đến ngày 01/11/2017. Có mặt.

** Nguyên đơn dân sự:* CÔNG TY TNHH SAMSUNG ELECTRONICS VIỆT NAM (SEVT).

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Yên Bình 1, Phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1980.

Chức vụ: Trưởng phòng an Ninh Công ty, theo văn bản uỷ quyền lập ngày 27/12/2016. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Chị Trương Thị D, sinh năm 1983; Nơi cư trú: xóm Tân Yên, xã Hòa Bình, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.
2. Anh Vũ Quang Đ, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: xóm Núi, xã Văn Yên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quốc Vng là công nhân của Công ty trách nhiệm hữu hạn Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên (SEVT) có trụ sở tại Khu Công nghiệp Yên Bình 1, thuộc phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vương làm tại bộ phận EHS và được Công ty SEVT giao nhiệm vụ kiểm tra bảo dưỡng cơ sở hạ tầng của Công ty SEVT.

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 13/7/2017, tổ bảo vệ của công ty Bảo vệ Hòa Bình làm nhiệm vụ bảo vệ cho công ty TNHH SamSung Electronics Việt Nam - Thái Nguyên đang tuần tra tại khu vực tòa nhà Mobile của công ty SEVT thì phát hiện Phạm Quốc V đang đeo trên lưng 01 ba lô màu xanh có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản. Tổ bảo vệ đã tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong ba lô Vương đang đeo có 20 chiếc điện thoại SamSung Galaxy S8 Plus không rõ nguồn gốc (nghi là tài sản trộm cắp) nên đã lập biên bản sự việc sau đó bàn giao hồ sơ cùng đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Trong quá trình làm việc SEVT, V thường nhận được điện thoại của một nam thanh niên tên là S (không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể) bảo Vương thực hiện việc trộm cắp tài sản là điện thoại di động trong công ty mang ra ngoài thì sẽ được S trả công từ 500.000 đồng - 1.000.0000 đồng/1 chiếc điện thoại. Khoảng 04 giờ ngày 13/7/2017, Sơn gọi điện thoại cho V, bảo V vào công ty lấy tài sản là điện thoại di động mang ra ngoài cho S nhưng V chưa đồng ý. Khoảng 20-30 phút, sau cuộc điện thoại của S thì V tiếp tục nhận được cuộc điện thoại của một người tự xưng tên là H (không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể, là bạn của S) bảo V mang điện thoại từ trực E39, tầng 2, đến buồng vệ sinh nam số 2, gần trực B19 của tòa nhà Mobile thì sẽ được trả công từ 500.000 đồng - 1.000.0000 đồng/1 chiếc điện thoại. Sau khi trao đổi V đồng ý làm theo yêu cầu của H.

Khoảng 05 giờ 30 cùng ngày, V đi vào công ty, lên tầng 2 của tòa nhà Mobile gặp một thanh niên cao khoảng 1,65m (quá trình nhận dạng, V xác định được là Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Hạ, Yên Sơn, Hữu Lũng, Lạng Sơn). V đưa cho Vương túi cá nhân của V rồi đi ra trực E39 đợi. Một lúc

sau, V quay lại và đưa cho V 01 túi bên trong chứa điện thoại di động nhưng V không biết cụ thể là bao nhiêu cái, loại gì. Sau khi nhận được túi điện thoại, V khoác lên vai và đi đến vị trí được H chỉ định từ trước. Khi đến hành lang thì V bị bảo vệ phát hiện như nêu trên.

Vật chứng của vụ án là 20 chiếc điện thoại SamSung Galaxy S8 Plus đã được thu hồi, trả lại cho công ty SEVT quản lý, sử dụng. Về trách nhiệm dân sự, người đại diện hợp pháp của công ty SEVT không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 60/KLĐG ngày 17/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phổ Yên, kết luận: “20 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S8 Plus (phiên bản chưa hoàn thiện, chưa qua xuất xưởng, không có phụ kiện đi kèm) có giá trị là 165.483.500 đồng (*một trăm sáu mươi lăm triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn năm trăm đồng*), tại thời điểm định giá.

Tại Bản cáo trạng số 22/KSĐT - KT ngày 02/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo Phạm Quốc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Sam Sung Electronics Việt Nam - Thái Nguyên là Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1980; chức vụ: Trưởng phòng an Ninh Công ty vắng mặt, ông Đoàn đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong đơn ông xác định Công ty đã nhận lại số tài sản gồm: 20 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S8 Plus (phiên bản chưa hoàn thiện, chưa qua xuất xưởng, không có phụ kiện đi kèm. Nay công ty không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS phạt: Phạm Quốc V từ **30 - 36** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **60** tháng.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn, hiện không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn Dân sự là Công ty SEVT đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên không xem xét.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu xanh đã qua sử dụng; 01 túi vải màu xanh có dây đeo và chữ Nike màu cam.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Sam Sung Grand Prime màu xám đã qua sử dụng của bị cáo do xác định liên quan đến hành vi phạm tội.

* Án phí: Căn cứ Điều 135, 136; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Phản tranh luận, Bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Phạm Quốc Vương tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường và lời khai của đơn vị có tài sản bị thiệt hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra vụ án về thời gian, địa điểm, loại tài sản chiếm đoạt .

Như vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở khẳng định: Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong quản lý tài sản của Công ty TNHH Sam Sung Electronics Việt Nam- Thái Nguyên. Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 13/7/2017, Phạm Quốc V đã có hành vi vận chuyển tài sản trộm cắp là 20 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 Plus (phiên bản chưa hoàn thiện, chưa qua xuất xưởng, không có phụ kiện đi kèm) của Công ty SEVT có tổng trị giá 165.483.500đ (*Một trăm sáu năm triệu bốn trăm tám ba nghìn năm trăm đồng*) từ một đối tượng theo V khai là người làm trong Công ty SEVT đến vị trí theo sự hướng dẫn của đối tượng tên Hùng (người chỉ đạo và thuê V) vận chuyển từ trực E39, tầng 2, đến buồng vệ sinh nam số 2, gần trực B19 của tòa nhà Mobile với mục đích để các đồng phạm khác mang ra ngoài tiêu thụ thì bị phát hiện, bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi, ý thức của Phạm Quốc V đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999. Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH12 ngày 20/6/2017 hướng dẫn việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 và Công văn số 04/2018/CV- TA ngày 09/01/2018 về việc thống nhất áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 thì đối với hành vi xảy ra trước 0h ngày 01/01/2018 sau khi Bộ luật năm 2015 có hiệu lực mới điều tra, truy tố, xét xử nhưng nếu có lợi cho người phạm tội thì áp dụng các điều khoản quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử, nếu không thì vẫn tiếp tục áp dụng các văn bản pháp luật trước ngày Bộ luật hình sự 2015 để xét xử. So sánh khung hình phạt

quy định tại khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 với khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015 là tương đương nhau. Do đó việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên giữ nguyên Bản cáo trạng số 22/CT-TA ngày 05/02/2018 truy tố bị cáo theo điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm

...

e. Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng;”

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”.

[3] Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, rất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của các Công ty được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi đó cần được nghiêm trị.

[4] Về nhân thân: Bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, có công ăn việc làm ổn định, nhưng không chịu lao động và rèn luyện bản thân, trái lại vì lòng tham, háms lợi, đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo cần xử lý bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trước cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi ngay, trả lại cho đơn vị thiệt hại, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Ngoài ra bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận, bảo lãnh nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS. Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng TNHS là phạm tội nào.

[6] Nhận định của HĐXX: Khi lượng hình thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt lớn. Tuy nhiên sau khi cân nhắc, xem xét hoàn cảnh điều kiện gia đình bị cáo hiện nay, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi ngay trả lại cho đơn vị thiệt hại, vai trò bị cáo trong vụ án này là chỉ là một mắt xích trong đường dây trộm cắp, cũng do háms lợi bị cáo đã đồng ý vận chuyển tài

sản để các bị cáo khác mang ra ngoài tiêu thụ để hưởng công. Sau khi cân nhắc, xem xét các tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy để cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, áp dụng Điều 60, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho đơn vị bị hại. Đơn vị bị hại Công ty Sam Sung Electronics Việt Nam – Thái Nguyên không đề nghị thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Xử lý vật chứng:

+ Khi bắt quả tang thu giữ 01 túi vải màu xanh đã qua sử dụng; 01 túi vải màu xanh có dây đeo và chữ Nike màu cam. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Sam Sung Grand Prime màu xám đã qua sử dụng của bị cáo do xác định liên quan đến hành vi phạm tội.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc V phạm tội: Trộm cắp tài sản.

1. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc V **3** (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, **5** (năm) năm thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Quốc V cho Ủy ban nhân dân xã Tân Minh, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã trả lại 20 chiếc điện thoại Samsung Galaxy S8 Plus cho Công ty TNHH Sam

Sung Electronics Việt Nam - Thái Nguyên. Đại diện Công ty không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu xanh đã qua sử dụng; 01 túi vải màu xanh có dây đeo và chữ Nike màu cam.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Sam Sung Grand Prime màu xám đã qua sử dụng được đựng trong một bì thư màu trắng có niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên, của bị cáo do xác định liên quan đến hành vi phạm tội.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên lập ngày 01/03/2018).

5. Án phí: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Phạm Quốc V phải chịu 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- UBND xã Minh Tân,
Huyện Thường Tín, Hà Nội
- Bị cáo
- Nguyên đơn dân sự
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Toàn